

Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Hưng Yên, ngày 06 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Mai Thị N, sinh năm 1990;

HKTT: Thôn ĐH, xã PC, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

Địa chỉ: Thôn TP, xã CA, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1989;

HKTT/Địa chỉ: Thôn ĐH, xã PC, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** (con chung của chị N và anh L):
Cháu Nguyễn Thị Yên Nh, sinh ngày 03/10/2014 và cháu Nguyễn Thị Mai T, sinh ngày 12/11/2016. Hiện cháu Nh đang ở với anh L; cháu T đang ở với chị N.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nh, cháu T: Chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L - Là bố, mẹ đẻ.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/5/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Yến Nh, sinh ngày 03/10/2014 và cháu Nguyễn Thị Mai T, sinh ngày 12/11/2016. Chị N và anh L thống nhất thỏa thuận:

+ Giao cho chị Mai Thị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Mai T, cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

+ Giao cho anh Nguyễn Đình L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Yến Nh, cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi.

+ Chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

+ Chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, chị N, anh L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản: Chị Mai Thị N và anh Nguyễn Đình L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N và anh L thỏa thuận: Chị N chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001188 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Trả lại chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự thành phố Hưng Yên;
- UBND xã PC, TP. Hưng Yên (ĐKKH số 08, ngày 30/01/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương